

Khóa Đào tạo Báo chí “Bảo đảm gỗ hợp pháp trong đấu thầu mua sắm công ở Việt Nam: những vấn đề cốt lõi”
Hà Nội, ngày 31/3/2021

HIỆP ĐỊNH VPA/FLEGT VÀ CAM KẾT VỀ GỖ HỢP PHÁP



NỘI DUNG

1

- **Qui định của quốc tế về gỗ hợp pháp**

2

- **Giới thiệu về Hiệp định VPA/FLEGT: tính chất, mục tiêu, hiệu lực**

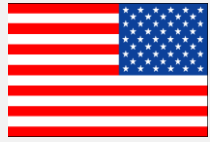
3

- **Cam kết về gỗ hợp pháp: định nghĩa, nội dung, yêu cầu**

4

- **Yêu cầu về gỗ hợp pháp đối với gỗ, sản phẩm gỗ trong mua sắm công.**

1. QUY ĐỊNH CỦA QUỐC TẾ VỀ GỠ HỢP PHÁP



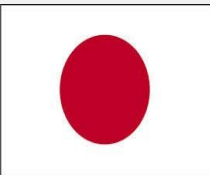
2008, Mỹ ban hành Luật Lacey (tháng 4/2010 có hiệu lực với mặt hàng gỗ), cấm gỗ bất hợp pháp NK vào Mỹ, DN NK phải khai báo nguồn gốc gỗ hợp pháp



2010: EU ban hành quy chế gỗ hợp pháp (EUTR 995) có hiệu lực vào tháng 3/2013: Cấm NK gỗ bất hợp pháp vào EU; DN NK đầu tiên vào EU phải làm trách nhiệm giải trình



2012, sửa đổi 2014: Úc ban hành Luật chống khai thác gỗ bất hợp pháp, có hiệu lực từ 30/11/2014, DN XK gỗ vào Úc sẽ phải làm trách nhiệm giải trình.



2016: Nhật Bản: “Luật gỗ sạch” 2016, khuyến khích các DN NB sử dụng gỗ hợp pháp



2018, Hàn Quốc: Luật sử dụng gỗ bền vững có hiệu lực từ 1/10/2018. DN NK phải khai báo và nộp bằng chứng/giấy tờ cho TCLN Hàn Quốc trước khi thông quan

QUY CHẾ GỖ CỦA EU (EUTR 995/2010)



Do you deal in wood?

Have you heard? On 3 March 2013, an EU Timber Regulation (EUTR) comes into effect to stop the placing of illegally logged wood on the EU market.

HERE CAME
THE FINAL
QR CODE

<http://ec.europa.eu/EUTR2013>

PLACE
YOUR LOGO
HERE



Gỗ hợp pháp: Là gỗ được khai thác tuân thủ qui định luật pháp hiện hành của quốc gia khai thác

Gỗ có giấy phép FLEGT và CITES được coi là gỗ hợp pháp, KHÔNG phải làm trách nhiệm giải trình khi vào EU

Giấy phép FLEGT chỉ được cấp bởi các quốc gia đã kết thúc đàm phán hiệp định VPA với EU và vận hành hệ thống TLAS

TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH THEO QUY ĐỊNH CỦA EUTR 995 LÀ GÌ ?



2. GIỚI THIỆU VỀ HIỆP ĐỊNH VPA/FLEGT

- **Hiệp định VPA/FLEGT** là tên gọi tắt của *Hiệp định đối tác tự nguyện giữa Việt Nam và EU về thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản*.
- Đây là **Hiệp định thương mại có tính chất ràng buộc về mặt pháp lý** nhằm mục tiêu cải thiện quản trị rừng và thúc đẩy thương mại gỗ và SPG hợp pháp từ VN XK vào EU.
- Hiệp định VPA/FLEGT là một trong những nội dung cam kết trong **Chương 13: Thương mại và phát triển bền vững của Hiệp định EVFTA**.

TIẾN TRÌNH ĐÀM PHÁN VÀ THỰC HIỆN VPA/FLEGT CỦA VIỆT NAM

2010

Bắt đầu
đàm
phán



2017

Ký kết thúc
đàm phán

2018

Ký
chính
thức



2019

Hiệp định
có hiệu lực
1/6/2019

2020

CP ban
hành ND
102 về
VNTLAS
1/9/2020

2022 ???

VN bắt
đầu
cấp
phép
FLEGT

NỘI DUNG CHÍNH CỦA HIỆP ĐỊNH

Hiệp định VPA giữa Việt Nam và EU **gồm 27 Điều và 9 Phụ lục kỹ thuật.**

1. Danh mục hàng hóa đưa hiệp định VPA
2. Khuôn khổ Định nghĩa gỗ hợp pháp của Việt Nam
3. Điều kiện cho phép lưu thông tự do các SPG được cấp phép FLEGT của VN
4. Qui trình, thủ tục cấp phép FLEGT;
5. **Hệ thống đảm bảo tính hợp pháp của gỗ (VNTLAS);**
6. Quy định về giám sát độc lập hệ thống VNTLAS;
7. Tiêu chí đánh giá tính sẵn sàng để cấp phép FLEGT của hệ thống VNTLAS;
8. Công bố thông tin;
9. Chức năng của Ủy Ban Thực hiện chung (JIC).

CAM KẾT CHÍNH



VN cam kết

1. Loại bỏ hoàn toàn gỗ bất hợp pháp khỏi chuỗi cung ứng gỗ của VN;
2. Xây dựng và vận hành **Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam** (gọi tắt là VNTLAS);
3. Xác minh xuất khẩu;
4. Cấp giấy phép FLEGT cho các lô hàng gỗ và SPG xuất khẩu vào EU.



EU cam kết

1. Các lô hàng gỗ và SPG của Việt Nam có giấy phép FLEGT sẽ **không phải thực hiện trách nhiệm giải trình** về nguồn gốc gỗ hợp pháp theo quy định EUTR 995 khi xuất khẩu vào EU;
2. Hỗ trợ KT và TC cho VN thực hiện Hiệp định

VPA MANG LẠI LỢI ÍCH GÌ CHO VIỆT NAM ?

1. Tăng năng lực cạnh tranh cho ngành CBGXN VN: Các DN XK gỗ sang EU **không phải làm trách nhiệm giải trình** theo qui chế EUTR 995, tránh được rủi ro;
2. Mở rộng thị trường xuất khẩu sang Hoa kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc...là các quốc gia có quy định về gỗ hợp pháp tương tự như EU;
3. Cải thiện hệ thống VBPL về LN của Việt Nam phù hợp với qui định của quốc tế, cụ thể là Hệ thống VNTALS của VN được quốc tế công nhận phù hợp với quy định về truy xuất nguồn gốc của EVFTA và CP-TPP;
4. Thu hút hỗ trợ quốc tế và tăng cường hợp tác vùng để nâng cao năng lực, thúc đẩy đầu tư và thương mại.

CAM KẾT VỀ GỖ HỢP PHÁP

GỖ HỢP PHÁP LÀ GÌ?

Là gỗ và sản phẩm gỗ được khai thác hoặc nhập khẩu và sản xuất phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam, đối với gỗ nhập khẩu vào Việt Nam phù hợp với quy định pháp luật của quốc gia khai thác.

Tổ chức:
Cty LN, DN, BQLRDD,
BQLRPH, HTX kinh
doanh



Hộ gia đình:
Hộ gia đình, cá nhân,
cộng đồng dân cư
thôn

N. Tắc 1	N. Tắc 2	N. Tắc 3	N. Tắc 4	N. Tắc 5	N. Tắc 6	N. Tắc 7
Khai thác gỗ trong nước tuân thủ quy định về quyền sử dụng đất, sử dụng rừng, quản lý và môi trường.	Tuân thủ các quy định về xử lý gỗ tích thu	Tuân thủ quy định về nhập khẩu gỗ.	Tuân thủ quy định về vận chuyển, mua bán gỗ.	Tuân thủ quy định chế biến gỗ.	Tuân thủ quy định về xuất khẩu.	Tuân thủ quy định về thuế, (lao động)

GỖ HỢP PHÁP ĐẢM BẢO TUÂN THỦ

1. Pháp luật về đất đai;
2. Pháp luật về lâm nghiệp;
3. Pháp luật về đầu tư, kinh doanh;
4. Pháp luật về lao động (cho tổ chức);
5. Pháp luật về môi trường;
6. Pháp luật về thuế;
7. Pháp luật về Thương mại (XNK, HQ)



HỆ THỐNG ĐẢM BẢO GỖ HỢP PHÁP VIỆT NAM (VNTLAS)

VNTLAS là hệ thống quốc gia nhằm đảm bảo việc tuân thủ pháp luật về gỗ hợp pháp tại từng giai đoạn của chuỗi cung ứng, bao gồm khai thác, nhập khẩu, mua, bán, vận chuyển, chế biến và xuất khẩu gỗ và SPG



✓ Hợp pháp
trong nhập
khẩu



✓ Hợp pháp
trong khai
thác



✓ Hợp pháp
trong quá
trình vận
chuyển



✓ Hợp pháp
trong quá
trình chế biến



✓ Hợp pháp
trong xuất
khẩu

NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG VNTLAS

1. Dựa trên quy định **pháp luật hiện hành của Việt Nam** cùng với quy định pháp luật mới được ban hành để thực thi Hiệp định VPA/FLEGT;
2. Dựa trên những **đặc thù của ngành CBG** và chuỗi cung ứng gỗ của Việt Nam (phức tạp và đa dạng);
3. Dựa trên nguyên tắc **quản lý rủi ro**: Đây là nguyên tắc quan trọng và khác biệt nhất của hệ thống VNTLAS so với các hệ thống TLAS của VPA mà EU ký với các quốc gia khác;
4. Hệ thống VNTLAS phải được thực hiện một cách **minh bạch và hiệu quả** thông qua việc kiểm tra độc lập và đánh giá của bên thứ ba cùng với cơ chế khiếu nại do bên thứ ba xây dựng và vận hành.

PHẠM VI ÁP DỤNG CỦA VNTLAS

1. Các nguồn gỗ

Gỗ từ RTN trong nước

Gỗ từ RT trong nước

Gỗ trang trại, vườn nhà
và cây trồng phân tán

Gỗ cao su trong nước

Gỗ sau xử lý tịch thu

Gỗ nhập khẩu

2. Các thị trường

Thị trường nội địa

Thị trường xuất khẩu (EU và ngoài EU)

3. Đối tượng

Hộ gia đình trồng rừng và chế biến gỗ

Doanh nghiệp sản xuất, chế biến và thương mại gỗ

NHỮNG CAM KẾT CẦN “NỘI LUẬT HÓA”

➤ VN đề nghị **không áp dụng trực tiếp Hiệp định VPA/FLEGT** mà thông qua việc ban hành bổ sung Nghị định quy định “Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS)”, tập trung vào các nội dung sau:

1. Kiểm soát gỗ nhập khẩu;
2. Hệ thống phân loại Tổ chức/DN (OCS);
3. Xác minh xuất khẩu;
4. Đánh giá tính sẵn sàng của hệ thống VNTLAS;
5. Cấp phép FLEGT cho thị trường EU.

KIỂM SOÁT GỖ NHẬP KHẨU

Việc quản lý và kiểm soát gỗ nhập khẩu vào Việt Nam sẽ phải tuân theo **cam kết mới của VPA/FLEGT** gồm:

- Nhà NK phải kê khai nguồn gốc gỗ NK và làm trách nhiệm giải trình (đối với gỗ không có giấy phép FLEGT hoặc giấy phép CITES).
- Ngoài hệ thống quản lý rủi ro của hải quan, VN sẽ áp dụng thêm 2 bộ lọc rủi ro: (i) nhóm loài rủi ro; (ii) rủi ro gắn với xuất xứ vùng địa lý;
- Nếu lô hàng thuộc rủi ro (loài rủi ro cao+ vùng địa lý rủi ro, hoặc 1 trong 2 tiêu chí trên) thì nhà NK phải cung cấp bằng chứng bổ sung để chứng minh tính hợp pháp tại quốc gia khai thác
- Bằng chứng bổ sung bao gồm: các loại chứng chỉ (VD như FSC, PEFC, ...), giấy phép khai thác hoặc các tài liệu tương đương).

PHÂN LOẠI TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP

Phân loại DN là **đánh giá mức độ rủi ro** của DN, sẽ được áp dụng cho **tất cả các DN** tham gia trồng rừng, chế biến, mua, bán, vận chuyển và xuất khẩu gỗ nhằm:

- Đảm bảo chủ động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Khuyến khích các doanh nghiệp tuân thủ tốt pháp luật, nhưng vẫn đảm bảo được nguyên tắc gỗ được sản xuất và lưu thông tuân thủ định nghĩa gỗ hợp pháp.
- Áp dụng biện pháp xác minh xuất khẩu phù hợp.

XÁC MINH XUẤT KHẨU

1. Tất cả các lô gỗ trước khi XK đều phải xác minh nhằm đánh giá lô hàng gỗ XK có tuân thủ đầy đủ các quy định của VNTLAS hay không.
2. Mức độ xác minh áp dụng cho Tổ chức theo từng nhóm phân loại và cho Hộ gia đình như sau:
 - ❖ **DN Nhóm 1:** không xác minh bổ sung.
 - ❖ **DN Nhóm 2:** kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế tất cả các lô hàng. Tỷ lệ kiểm tra thực tế tối thiểu 20% khối lượng của mỗi lô hàng.
 - ❖ **Hộ gia đình:** kiểm tra hồ sơ và kiểm tra thực tế tất cả các lô hàng. Tỷ lệ kiểm tra thực tế tối thiểu 20% khối lượng của mỗi lô hàng.

CẤP PHÉP FLEGT

- Giấy phép FLEGT được Cơ quan QL CITES cấp cho từng lô hàng gỗ XK của VN sang thị trường EU trước khi làm thủ tục thông quan.
- Quy trình: Dựa vào kết quả phân loại DN:
 - ❖ **Đối với DN Nhóm 1:** Không xác minh xuất khẩu trước khi cấp phép
 - ❖ **Đối với DN Nhóm 2:** Phải được cơ quan KL xác minh trước khi cấp phép

1. Issuing Authority Name		2. Reserved for partner country purpose	
Address			
3. FLEGT License number		4. Expiration Date/...../.....	
5. Country of Export		7. Means of transportation	
6. Code ISO			
8. Licensee Name			
Address			
9. Commercial Description product			
10. Common or scientific name		11. Code HS	
12. Country of Harvest		13. Code(s) ISO	
14. Volume (m3)	Wt Net (kg)	16. Number of units	
17. Distinguishing marks			
18. Signature et stamp issuing authority			

ĐÁNH GIÁ ĐỘC LẬP HỆ THỐNG VNTLAS

- Đơn vị đánh giá độc lập sẽ do Việt Nam và EU lựa chọn.
- Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình, Đơn vị đánh giá độc lập được tiếp cận cơ quan xác minh (cơ quan kiểm lâm các cấp), Cơ quan cấp phép, Tổ chức và Hộ gia đình trong chuỗi cung.
- Đơn vị đánh giá độc lập có thể yêu cầu thông tin bổ sung từ các cơ quan CP khi cần thiết.
- Đơn vị đánh giá độc lập sẽ thiết lập cơ chế tiếp nhận và xử lý khiếu nại về hoạt động của VNTLAS

4. YÊU CẦU VỀ GỠ HỢP PHÁP ĐỐI VỚI GỠ VÀ SPG TRONG MUA SẮM CÔNG

- Hiệp định VPA/FLEGT yêu cầu gỗ và SPG tiêu thụ tại thị trường nội địa và XK phải hợp pháp’;
- Gỗ và SPG là đối tượng mua sắm phổ biến trong các gói thầu mua sắm công của VN;
- Thực hiện hiệp định VPA/FLEGT, VN có nghĩa vụ đảm bảo là các gói thầu mua sắm công về mặt hàng gỗ và SPG phải là hợp pháp, tuân thủ:
 - Quy định của pháp luật Việt Nam;
 - Quy định của pháp luật quốc gia nơi khai thác gỗ, nếu là gỗ nhập khẩu;
 - Quy định Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (VD như công ước CITES).

MẶT HÀNG GỖ VÀ SPG NÀO PHẢI TUÂN THỦ GỖ HỢP PHÁP THEO VPA/FLEGT?

Chương 44: Gỗ và các mặt hàng bằng gỗ, than từ gỗ:

- Các loại gỗ nguyên, nhiên liệu (gỗ cây, vỏ bào, mùn cưa, gỗ đã cưa/xẻ, tấm gỗ, ván dăm, ván sợi...)
- Các dụng cụ bằng gỗ (tà-vẹt đường sắt, các loại hòm, hộp, thùng tôn, giá, kệ...bằng gỗ)
- Các loại gỗ trong xây dựng (ván sàn, khung cửa, panel gỗ...)

Chương 94: Đồ nội thất

- Đồ gỗ nội thất trong nhà (đồ gỗ văn phòng, nhà bếp, phòng ngủ...) và nội thất ngoài trời (bàn, ghế bằng gỗ)

QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ GỖ VÀ SPG HỢP PHÁP THEO PHÁP LUẬT VIỆT NAM

- **Nghị định 102/2020/NĐ-CP** ngày 1/9/2021 về Hệ thống đảm bảo gỗ Việt Nam, trong đó quy định về hồ sơ gỗ nhập khẩu (Điều 7);
- **Thông tư 27/2018/TT-BNNPTNT** ngày 16/11/2018 quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản, trong đó quy định:
 - Hồ sơ lâm sản khai thác trong nước (Điều 16);
 - Hồ sơ lâm sản sau xử lý tịch thu (Điều 18)
 - Hồ sơ lâm sản mua bán, vận chuyển trong nước (Điều 19 đến Điều 25)
 - Hồ sơ lâm sản tại cơ sở chế biến, mua bán, cất giữ lâm sản (Điều 30, 31, 32)

VÍ DỤ VỀ HỒ SƠ GỖ VÀ SPG HỢP PHÁP

- **Gỗ khai thác tận dụng từ rừng tự nhiên trong nước:**
 - Bản chính Bảng kê lâm sản có xác nhận của cơ quan Kiểm lâm sở tại;
 - Bản sao QĐ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hoặc bản sao dự án lâm sinh hoặc chương trình, đề tài NCKH được phê duyệt;
 - Bản chính báo cáo địa danh, diện tích, khối lượng lâm sản dự kiến theo Mẫu 07 của TT 27.

VÍ DỤ VỀ HỒ SƠ GỖ VÀ SPG HỢP PHÁP

- **Gỗ khai thác chính từ rừng trồng do NN là đại diện chủ sở hữu:**
 - Bản chính Bảng kê lâm sản do chủ lâm sản lập;
 - Hồ sơ khai thác: Phương án khai thác theo Mẫu số 08 của TT 27.
- **Gỗ khai thác từ rừng trồng thuộc sở hữu tổ chức, cá nhân**
 - Bản chính bảng kê lâm sản do chủ lâm sản lập.

VÍ DỤ VỀ HỒ SƠ GỖ VÀ SPG HỢP PHÁP

▪ **Gỗ nhập khẩu: (Điều 7/NĐ 102/2020)**

- Hồ sơ Hải quan theo quy định
- Bản chính Bảng kê lâm sản do chủ gỗ lập theo Mẫu 01 hoặc 02 của NĐ 102/2020;
- Một trong các tài liệu sau:
 - ✓ Trường hợp gỗ thuộc phụ lục CITES: Bản sao giấy phép CITES XK hoặc tái XK do cơ quan thẩm quyền CITES nước XK cấp; Bản sao giấy phép CITES do cơ quan thẩm quyền QL CITES VN cấp;
 - ✓ Trường hợp gỗ có Giấy phép FLEGT: Bản sao Giấy phép FLEGT do quốc gia XK cấp;
 - ✓ Trường hợp không thực 2 đối tượng trên: Bảng kê khai nguồn gốc gỗ NK theo mẫu số 3 của NĐ.

KHUYẾN NGHỊ

Để đảm bảo gỗ và SPG trong các gói thầu mua sắm công là hợp pháp theo quy định của Hiệp định VPA/FLEGT, chúng ta cần:

- Quy định về hồ sơ gỗ và SPG hợp pháp phải được quan tâm từ giai đoạn xây dựng hồ sơ mời thầu;
- Thành phần hồ sơ dự thầu phải có đủ bằng chứng/hồ sơ gỗ hợp pháp theo Quy định của NĐ 102/2020/NĐ-CP (đối với gỗ NK) và TT 27/2018/TT/BNNPTNT (đối với gỗ được khai thác trong nước);
- Nhà thầu phải bị đánh giá không đạt điểm tối thiểu (nếu theo phương pháp chấm điểm) hoặc đánh giá không đạt (nếu sử dụng phương pháp đạt/không đạt) nếu không cung cấp được hồ sơ gỗ hợp pháp theo quy định PL VN.



**Xin trân trọng
cảm ơn!**

